

**BIỂU THEO DÕI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT PHÁT TRIỂN KTXH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

( Kèm theo Báo cáo số 2359 /BC-UBND, ngày 07 /6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

TT	Chỉ tiêu năm 2024	Kết quả 6 tháng đầu năm 2023	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	Đánh giá (%)	
				So với cùng kỳ năm 2023	So với KH năm 2024
1	Lượng khách du lịch ước đạt 94.800 người.	41.000 lượt người	55.000 lượt người	134,10%	58,01%
2	Doanh thu du lịch năm ước đạt 47,4 tỷ đồng.	20,5 tỷ đồng	28 tỷ đồng	136,00%	59%
3	Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng 12% (tương đương đạt 15.139 triệu USD).	3,18 triệu USD	5,44 triệu USD	171,07%	35,90%
4	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 54.494 triệu đồng.	25.432 triệu đồng (Số liệu đến 31/5/2023)	30.400 triệu đồng	119,50%	55,78%
5	Phấn đấu có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.		Xã Chí Minh hiện đạt 11/19 tiêu chí NTM, xã Chi Lăng đạt 2/4 tiêu chí NTM kiểu mẫu, xã Đội Cấn đạt 07/19 tiêu chí NTM nâng cao		Đánh giá kỳ cuối năm
6	Số tiêu chí nông thôn mới bình quân 01 xã toàn huyện đạt 14,19 tiêu chí.	11,26 tiêu chí/xã	13,71 tiêu chí/xã	Tăng 2,45 tiêu chí	Đánh giá kỳ cuối năm
7	Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được cứng hóa, nhựa hóa đạt 100%.	95,23% (20/21 xã)	95,23% (20/21 xã)	100%	Đánh giá kỳ cuối năm

8	Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa, nhựa hóa đạt 78,5% trở lên.	75,40%	124/161 thôn có đường đến trung tâm thôn được cứng hóa, đạt 77,64%	Tăng 2,24%	Đánh giá kỳ cuối năm
9	Phấn đấu có thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.		Đang triển khai thực hiện		Đánh giá kỳ cuối năm
10	Tỷ lệ thôn, khu phố có nhà văn hóa đạt chuẩn là 65%.	82/168 nhà văn hóa thôn, khu phố đạt chuẩn, đạt 48,81%	lũy kế toàn huyện hiện có 92/166 thôn, khu phố có nhà văn hóa đạt chuẩn, đạt 55,4%	Tăng 6,59%	Đánh giá kỳ cuối năm
11	Tỷ lệ xã có nhà văn hóa đạt chuẩn là 52,3% (tương đương 11/21 xã).	9/21 xã, đạt 42,85%	10/21 xã, đạt 47,6%	Tăng 01 xã, tăng 4,75%	Đánh giá kỳ cuối năm
12	Duy trì và nâng cao chất lượng các xã đã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.		Đang triển khai thực hiện		Đánh giá kỳ cuối năm
13	Bình quân trên địa bàn huyện có 8 bác sỹ/1 vạn dân.	8 bác sỹ/vạn dân	8 bác sỹ/vạn dân	100%	Đánh giá kỳ cuối năm
14	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%.	84,1%	89,20%	Tăng 5,12%	Đánh giá kỳ cuối năm
15	Tỷ lệ người tham gia BHXH so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 42%.	Không đánh giá	Chưa đánh giá		Đánh giá kỳ cuối năm
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64%.	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá		70%
17	Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2%.	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá		Đánh giá kỳ cuối năm
18	Giảm phạm pháp hình sự từ 5% trở lên.	Xảy ra 5 vụ	xảy ra 9 vụ	Tăng 4 vụ	Đánh giá kỳ cuối năm

19	Giảm số vụ, số người chết và số người bị thương do tai nạn giao thông, không để xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng.	Xảy ra 2 vụ, 2 người chết, 1 người bị thương	xảy ra 10 vụ tai nạn, va chạm giao thông, làm chết 06 người, bị thương 05 người	Tăng 8 vụ; tăng 4 người chết; tăng 4 người bị thương	Đánh giá kỳ cuối năm
20	Trồng rừng mới đạt 1.200ha.	809,2ha	566,5ha	70,00%	47,20%
21	Tỷ lệ che phủ rừng đạt 65%.	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá		Đánh giá kỳ cuối năm
22	Trồng cây ăn quả đạt 100ha.	60ha	61,2ha	102,00%	61,20%
23	Trồng cây dưới tán đạt 80ha.	27,6ha	21,3ha	77,00%	26,60%
24	Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.	100%	100%	100%	100%
25	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 99%.	99%	99%	100%	100%
26	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.	100%	100%	100%	100%